UBND THÀNH PHỐ BÀ RỊA

**TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKI**

**PHÂN MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**Năm học: 2023 – 2024**

Giáo viên bộ môn: Trần Thị Hiền

Giáo viên bộ môn: Trần Thị Minh Nguyệt

**Phần 1. Kiến thức trọng tâm.**

**Phần Lịch sử:**

**- Âm lịch, dương lịch:**

Âm lịch: là cách tính thời gian theo chu kì Mặt Trăng quay xung quanh Trái Đất.

Dương lịch: là cách tính thời gian theo chu kì Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời.

**- Tính thời gian**

+ Năm 544 cách năm 2023 bao nhiêu năm, bao nhiêu thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ?

+ Năm 179TCN cách năm 2023 bao nhiêu năm, bao nhiêu thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ?

**- Xã hội nguyên thủy tan rã?**

- Do sự xuất hiện của kim loại, công cụ lao động được cải tiến. Nhờ có công cụ bằng kim loại, con người có thể khai phá đất hoang, tăng diện tích trồng trọt, có thể xẻ gỗ đóng thuyền, xẻ đá làm nhà, nâng cao năng suất lao động.

- Lúc này, con người có thể tạo ra sản phẩm dư thừa. Trong đó có một bộ phận người nhờ chăm chỉ, có khả năng lao động hơn người khác hoặc do chiếm đoạt một phần của cải dư thừa của người khác, đã ngày càng trở nên giàu có.

- Từ đây, sự phân chia giàu nghèo xuất hiện, những người trong thị tộc giờ đây không thể cùng làm chung, hưởng chung, phân chia thành quả công bằng. Xã hội nguyên thủy dần dần tan rã, nhường chỗ cho xã hội có giai cấp.

**- Đặc điểm đời sống tinh thần của người nguyên thủy?**

- Đời sống tinh thần của người nguyên thủy phong phú, tiến bố, thể hiện ở điểm:

+ Đã có tục chôn cất người chết. Nhiều mộ táng có chôn theo cả công cụ lao động.

+ Đã biết sử dụng đó trang sức, biết dùng màu, vẽ lên người để hoá trang hay làm đẹp.

+ Đặc biệt, họ đã biết quan sát cuộc sống xung quanh và thể hiện ra bằng hình ảnh.

**- Các giai đoạn tiến triển của xã hội nguyên thủy.**

- Xã hội nguyên thủy đã trải qua 2 giai đoạn phát triển:

+ Bầy người nguyên thủy: Gồm vài gia đình sinh sống cùng nhau.Có sự phân công lao động giữa nam và nữ.

+ Công xã thị tộc: Gồm các gia đình có quan hệ huyết thống sinh sống cùng nhau.Đứng đầu là tộc trưởng. Nhiều thị tộc sống cạnh nhau, có quan hệ họ hàng, gắn bó với nhau hợp thành bộ lạc.

- Đặc điểm căn bản trong quan hệ của con người với nhau thời kì nguyên thủy: con người ăn chung, ở chung và giúp đỡ lẫn nhau.

**Phần Địa lí:**

**Bản đồ**: **phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất**

-Biết các loại kí hiệu bản đồ

-Biết xác định kinh tuyến gốc, xích đạo,

**Trái Đất – hành tinh trong hệ Mặt Trời**

-Biết hình dạng của Trái Đất

-Biết kích thước, vị trí trái đất trong hệ mặt trời

**Phần 2. Câu hỏi trắc nghiệm và bài tập tự luận:**

**I. Trắc nghiệm.**

**Câu 1. Kinh tuyến gốc là đường kinh tuyến**

A. đi qua thủ đô Pa ri (Pháp)  
B. đi qua ngoại ô Luân đôn (Anh)  
C. đi qua thủ đô Tô –ki- ô ( Nhật Bản)  
D. đi qua thủ đô Bắc Kinh ( Trung Quốc)

**Câu 2. Vĩ tuyến gốc là đường vĩ tuyến**

A. 00  B. 300 C. 600  D. 900

**Câu 3. Để thể hiện các dòng sông trên bản đồ, loại kí hiệu được dùng là**

A. Kí hiệu diện tích B. Kí hiệu điểm C. Kí hiệu đường D. Cả 3 loại trên

**Câu 4. Kí hiệu điểm được dùng để thể hiện đối tượng nào sau đây**

A. Đường sắt B. Quốc lộ C. Vùng trồng lúa D. Trường học

**Câu 5. Trái Đất nằm ở vị trí thứ mấy theo thứ tự xa dần Mặt Trời?**

A. Thứ 2 B. Thứ 3 C. Thứ 4 D. Thứ 5

**Câu 6. Kí hiệu bản đồ gồm các loại:**

A. điểm, đường, diện tích B. điểm, đường

C. điểm, đường, hình học D. điểm, đường, diện tích, hình học

**Câu 7. Đối với bản đồ không có hệ thống lưới kinh vĩ tuyến ta dựa vào đâu để xác định phương hướng?**

A. Tọa độ địa lí B. Vĩ độ địa lí

C. Kinh độ địa lí D. Kim chỉ nam hoặc mũi tên chỉ hướng Bắc

**Câu 8. Tỉ lệ bản đồ cho ta biết**

A. Mức độ thu nhỏ khoảng cách trên bản đồ so với khoảng cách ngoài thực địa

B. Mức độ khoảng cách giữa các bản đồ tự nhiên

C. Mức độ phóng to diện tích ngoài thực địa

D. Mức độ thu nhỏ diện tích ở ngoài thực địa

**Câu 9: Trong hệ Mặt Trời, hành tinh nào sau đây xa Mặt Trời nhất ?**

A. Kim tinh. B. Thiên Vương tinh.

C. Thủy tinh. D. Hải Vương tinh.

**Câu 10: Trong hệ Mặt Trời, hành tinh nào sau đây gần Mặt Trời nhất ?**

A. Mộc tinh. B. Kim tinh.

C. Thủy tinh. D. Thổ tinh.

**Câu 11: Đứng thứ năm trong hệ Mặt Trời (tính từ trong ra) và có kích thước lớn nhất là:**

A. Mộc tinh. B. Hải Vương tinh.

C. Thiên Vương tinh. D. Hỏa tinh.

**Câu 12: Đứng thứ nhất trong hệ Mặt Trời (tính từ trong ra) và có kích thước nhỏ nhất là:**

A. Mộc tinh.B. Thủy tinh.

C. Kim tinh. D. Thổ tinh.

**Câu 13: Trái Đất có dạng hình gì ?**

A. Tròn. B. Cầu.

C. Elip. D. Vuông.

**Câu 14: Bán kính của Trái Đất là:**

A. 6378 km. B. 40 076 km.

C. 510 triệu km. D. 149,6 triệu km.

**II. Tự luận.**

Câu 1: Âm lịch, dương lịch là gì?

Câu 2: Tính thời gian

a. Năm 544 cách năm 2023 bao nhiêu năm, bao nhiêu thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ?

b. Năm 179TCN cách năm 2023 bao nhiêu năm, bao nhiêu thập kỉ, thế kỉ, thiên niên kỉ?

Câu 3: Vì sao xã hội nguyên thủy tan rã?

Câu 4: Cho biết đặc điểm đời sống tinh thần của người nguyên thủy?

Câu 5: Trình bày các giai đoạn tiến triển của xã hội nguyên thủy.

Câu 6: Xem lại bài tập số 2 (phần vận dụng) SGK trang 16 và bài tập số 4 (phần vận dụng ) SGK trang 26.